|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LÂM  **TRƯỜNG THCS YÊN VIÊN** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ I NĂM HỌC 2020 – 2021**  **Môn: ĐỊA LÍ 8** |

1. **CÁC NỘI DUNG CẦN NHỚ**

* Đặc điểm dân cư xã hội Châu Á.
* Tình hình phát triển kinh tế châu Á.
* Tự nhiên châu Á.
* Các khu vực châu Á

1. **TRỌNG TÂM NỘI DUNG ÔN TẬP**

Câu 1: Trình bày đặc điểm tự nhiên của khu vực Tây Nam Á.

Câu 2: Trình bày đặc điểm tự nhiên của khu vực Đông Á.

Câu 3: Trình bày đặc điểm tự nhiên của khu vực Nam Á

***\*GỢI Ý: Đặc điểm tự nhiên gồm: vị trí địa lí, địa hình, khí hậu, sông ngòi, cảnh quan, tài nguyên?***

Câu 4: Vẽ và nhận xét bảng số liệu.

* ***Xem lại các bài***

1. **GỢI Ý TRẮC NGHIỆM**

Câu 1: Nguồn dầu mỏ và khí đốt của Châu Á tập trung chủ yếu ở khu vực nào?

A. Bắc Á B. Nam Á C. Đông Nam Á D. Tây Nam Á.

Câu 2: Khí hậu Châu Á phân thành những đới cơ bản:

A. 2 đới B. 3 đới C. 5 đới D. 11 đới.

Câu 3: Khu vực Đông Nam Á thuộc kiểu khí hậu:

A. Nhiệt đới gió mùa C. Ôn đới hải dương

B Ôn đới lục địa D. Khí hậu xích đạo.

Câu 4: Đông Nam Á là khu vực phân bố chủ yếu của chủng tộc nào?

A. Ô-xtra-lô-ít B. Môn-gô-lô-ít C. Ơ-rô-pê-ô-ít D. Nê-grô-ít.

Câu 5: Con sông nào là ranh giới tự nhiên giữa Trung Quốc và Nga?

A Sông Ấn B. A Mua C. Trường Giang D. Hoàng Hà.

Câu 6: Quốc gia nào ở Đông Á thường xuyên bị động đất va núi lửa?

A. Hàn Quốc B. Nhật Bản C. Trung Quốc D. Triều Tiên.

Câu 7: Cây lương thực quan trọng nhất ở châu Á là

1. lúa gạo. B. lúa mì. C. ngô. D. sắn.

Câu 8: Nguồn tài nguyên khoáng sản quan trọng nhất của khu vực Tây Nam Á là

1. than đá. B. dầu mỏ. C. kim cương. D. vàng.

Câu 9: Phần lớn dân cư khu vực Nam Á theo tôn giáo nào?

1. Ấn Độ giáo và Ki-tô giáo. C. Ấn Độ giáo và Hồi giáo.
2. Ki-tô giáo và Phật giáo. D. Phật giáo và Hồi giáo.

Câu 10: Đông Á có các dòng sông lớn là

A. Sông Ấn và sông Hằng. C. sông Hoàng Hà và sông Trường Giang.

B. Sông Ti-grơ và sông Ơ-phrat D. sông Mê-công và sông A-mua.

Câu 11: Sự giàu có về tài nguyên khoáng sản là cơ sở để phát triển ngành kinh tế nào ở châu Á?

1. Công nghiệp. B. Chăn nuôi. C.Trồng trọt. D. Dịch vụ.

Câu 12: Quốc gia nào có nền kinh tế phát triển nhanh nhất ở Đông Á?

1. Trung Quốc. B. Nhật Bản. C. Mông Cổ. D. Thái Lan.

Câu 13: Châu Á có nhiều đới khí hậu khác nhau là do:

A. Địa hình bị chia cắt rất phức tạp. C. Các dãy núi và sơn nguyên cao ngăn ảnh hưởng của biển.

B. Lãnh thổ bề ngang rất rộng. D. Lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng Xích đạo.

Câu 14: Đông Nam Á là cầu nối giữa

1. Châu Á- Châu Âu. C. Châu Á – Châu Phi.
2. Châu Á – Châu Đại Dương. D. Châu Á – Châu Mĩ.

Câu 15: Các ngành công nghiệp kĩ thuật cao của Trung Quốc trong những năm gần đây tăng nhanh chủ yếu là do

1. Chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo ngành, tăng cường vốn đầu tư.
2. Mở rộng thị trường tiêu thụ, sử dụng lực lượng lao động đông.
3. Thu hút đầu tư trong và ngoài nước, ứng dụng công nghệ mới.
4. Hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng cuộc sống.

Câu 16: Khí hậu châu Á có các đới:

1. Cực và cận cưc, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, xích đạo.
2. Ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, xích đạo.
3. Cực và cận cực, ôn đới, nhiệt đới, xích đạo.
4. Cực và cận cực, ôn đới, cận nhiệt, xích đạo.

Câu 17:Dân cư Tây Nam Á chủ yếu theo tôn giáo:

1. Ki-tô giáo. C. Phật giáo.
2. Hồi giáo. D. Ấn Độ giáo.

Câu 18: Cho biết các sông nào sau đây không thuộc khu vực Bắc Á?  
 A. Sông Ê-ni-xây, sông Lê-na         C. Sông Mê Công, sông Hoàng Hà.  
 B. Sông Ô-bi.                                    D. Tất cả đều sai.

Câu 19: Ở châu Á, cảnh quan tự nhiên nào không bị con người khai thác để làm nông nghiệp, xây dựng khu dân cư, khu công nghiệp?  
 A Thảo nguyên.                               C. Rừng lá kim.  
 B. Xavan.                                          D. Rừng và cây bụi lá cứng.

Câu 20: Sông bị đóng băng về mùa đông thuộc khu vực nào của châu Á?

1. Đông Á. B. Bắc Á. C. Đông Nam Á. D. Nam Á.

Câu 21: Quốc gia có nền kinh tế phát triển nhất Nam Á là:

1. Nê-pan. B. Ấn Độ. C. Băng-la-đét. D. Xri-lan-ca.

Câu 22: Rừng lá kim phân bố chủ yếu ở khu vực:

1. Đông Á C. Tây Xi-bia
2. Đông Nam Á D. Bắc Á

Câu 23: Nam Á có các hệ thống sông lớn:

1. sông Ấn, sông Hằng, sông Mê-Công B. sông Ấn, sông Hằng, sông Ơ-phrát

    C. sông Ấn, sông Hằng, sông Trường Giang D. sông Ấn, sông Hằng, sông Bra-ma-pút.

Câu 24: Hệ thống núi, sơn nguyên cao hiểm trở và các bồn địa rộng phân bố ở đâu phần đất liền của Đông Á

1. Phía tây Trung Quốc B. Phía đông Trung Quốc

    C. Bán đảo Triều Tiên D. Toàn bộ lãnh thổ phần đất liền

Câu 25: Ngành công nào không phải ngành công nghiệp mũi nhọn của Nhật Bản:

1. Công nghiệp khai khoáng
2. Công nghiệp điện tử: chế tạo các thiết bị điện tử, người máy công nghiệp.
3. Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng: đồng hồ, máy ảnh, xe máy, máy giặt,…
4. Công nghiệp chế tạo ô tô, tàu biển